

Số:/QĐ-HVM

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Mục tiêu chất lượng giáo dục năm 2024 của Học viện Kỹ thuật mật mã

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ

Căn cứ Thông tư số 54/2014/TT-BQP ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Học viện Kỹ thuật mật mã thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ và Quyết định số 563/QĐ-BCY ngày 02/12/2022 của Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ quy định cơ cấu tổ chức, biên chế của Học viện Kỹ thuật mật mã;

Căn cứ Quyết định số 542/QĐ-HVM ngày 31/5/2023 của Giám đốc Học viện Kỹ thuật mật mã ban hành Quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục tại Học viện Kỹ thuật mật mã;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Mục tiêu chất lượng giáo dục năm 2024 của Học viện Kỹ thuật mật mã.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ, giảng viên, nhân viên, học viên, sinh viên Học viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, KT. TA32.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Thúc

**MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM 2024
CỦA HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ**

*(Kèm theo Quyết định số/QĐ-HVM ngày tháng 11 năm 2023
của Giám đốc Học viện Kỹ thuật mật mã)*

I. Lĩnh vực đào tạo

1. 100% chương trình đào tạo được rà soát, cập nhật theo đúng quy định.
2. 100% bộ slide bài giảng được thẩm định ở cấp bộ môn trở lên.
3. 100% các học phần đã giảng dạy từ 3 khóa trở lên được xây dựng ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần, trừ những học phần làm đề án/tiểu luận thay cho thi kết thúc học phần.
4. Tuyển sinh đại học đạt 100% kế hoạch đề ra.
5. Xây dựng, triển khai được giải pháp để theo dõi, đối sánh kết quả học tập của các nhóm học viên, sinh viên (HVSV) đầu vào khác nhau.
6. Tỷ lệ thôi học không quá 4,5%/năm và không quá 6%/năm đối với HVSV năm thứ nhất. Xác lập được nguyên nhân thôi học.
7. Tỷ lệ người học tốt nghiệp đạt tối thiểu 80%, trong đó tốt nghiệp đúng thời hạn đạt tối thiểu 45% (tính trên tổng số HVSV ổn định). Xác lập được nguyên nhân tốt nghiệp không đúng hạn.
8. Đào tạo ngắn hạn hoàn thành 100% kế hoạch đề ra.
9. Tăng cường chất lượng giảng dạy: tập huấn phương pháp giảng dạy hiện đại (dạy học kết hợp, kỹ thuật biên soạn học liệu chuẩn SCORM...) cho tối thiểu 50% giảng viên.
10. Tổ chức tối thiểu 4 cuộc thi cấp Học viện (dạng thức Olympic) cho HVSV.
11. Thiết lập rõ ràng, đầy đủ hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của Học viện. Cập nhật báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Học viện.
12. Xác lập mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với hoạt động đào tạo của Học viện.

II. Lĩnh vực nghiên cứu khoa học, hợp tác phát triển

1. 100% các đề tài NCKH được phê duyệt hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng; có 60-70% cán bộ, giảng viên (CBGV) tham gia thực hiện đề tài.
2. Số lượng bài báo: 70 bài báo, trong đó có trên 10 bài báo được đăng trên các tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus hoặc kỷ yếu các hội thảo quốc tế uy tín.
3. Số lượng HVSV tham gia NCKH: hơn 220 HVSV.

4. Hợp tác phát triển trong NCKH với trên 20 đơn vị khác trong và ngoài Ban Cơ yếu: phối hợp đào tạo nghiên cứu, hội thảo, tập huấn; trao đổi CBGV nghiên cứu.

5. Tổ chức Hội thảo quốc gia hoặc quốc tế về khoa học công nghệ, các chuyên ngành đào tạo mật mã, an toàn thông tin, công nghệ thông tin.

6. Xác lập mức độ hài lòng của CBGV, HVSV đối với công tác NCKH của Học viện.

III. Lĩnh vực hành chính, quản trị

1. Xây dựng, hoàn chỉnh và chuẩn hóa bộ quy trình nghiệp vụ cho các hoạt động của Học viện; quy trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Chuyển đổi số:

- Triển khai đưa vào sử dụng ứng dụng KMA One cho 100% giảng viên và sinh viên hệ đào tạo đóng học phí.

- Triển khai đào tạo theo phương thức kết hợp trên hệ thống KMA LMS cho 30 học phần đối với Hệ đào tạo đóng học phí ở cả hai cơ sở đào tạo.

3. Cải cách hành chính:

- Rà soát 100% thủ tục hành chính hiện có của Học viện. Thực hiện sửa đổi, bổ sung các thủ tục nếu cần.

- Triển khai, đưa vào sử dụng ứng dụng hành chính một cửa trên môi trường điện tử (KMA Connection). Thiết lập 22 thủ tục hành chính trên ứng dụng hành chính một cửa.

4. Xác lập mức độ hài lòng của CBGV, nhân viên và HVSV đối với công tác quản lý và thủ tục hành chính của Học viện.

IV. Lĩnh vực công tác cán bộ, đoàn thể và HVSV

1. Đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ: 5 NCS bảo vệ luận án tiến sĩ, 5 học viên cao học hoàn thành chương trình thạc sĩ; 3 cán bộ đi làm NCS và 3 cán bộ đi học cao học.

2. Đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng: 80 lượt cán bộ, nhân viên.

3. Công tác đoàn thể: 100% cán bộ các tổ chức quần chúng được bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ công tác đoàn thể.

4. Tổ chức các hoạt động phong trào: văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, sinh viên tình nguyện và chào tân sinh viên.

5. Xác lập mức độ hài lòng của CBGV, nhân viên đối với công tác cán bộ và công tác đoàn thể của Học viện.

V. Lĩnh vực đảm bảo cơ sở vật chất

1. Thư viện: Đối với các học phần đã có giáo trình, thư viện đảm bảo phục vụ 100% nhu cầu về giáo trình cho HVSV. Phục vụ trên 120.000 lượt mượn tài liệu. Mua bổ sung 7.000 cuốn tài liệu, trong đó 6.000 cuốn giáo trình với 55 đầu

sách; 80 đầu sách tham khảo, 150 tài liệu điện tử tiếng Anh; khoảng 850 cuốn kỹ năng sống và văn học.

2. Trên cơ sở trang thiết bị đã được đầu tư, tăng cường thu hút độc giả đến thư viện nhằm khai thác hiệu quả cơ sở vật chất của Thư viện. Xây dựng không gian học tập, tự học tập cho CBGV và HVSV. Đón 150 bạn đọc đến thư viện để tự học mỗi ngày (khoảng 33.000 lượt/năm).

3. Đẩy mạnh văn hóa đọc, mỗi tháng Học viện giới thiệu 01 quyển sách hay tới toàn thể CBGV, nhân viên.

4. Duy trì việc cung cấp miễn phí cho 100% HVSV tài khoản để truy cập thư viện số, thư viện điện tử.

5. Duy trì việc cung cấp miễn phí cho 100% CBGV, HVSV đường truyền internet tốc độ cao.

6. Giảng đường: Đảm bảo 100% các phòng học có trang thiết bị cơ bản, đủ tiêu chuẩn phục vụ giảng dạy.

7. Cảnh quan môi trường, sân bãi: Đảm bảo 100% sân, bãi, đường chạy, dụng cụ tập thể thao được duy trì ở trạng thái hoạt động tốt. Cảnh quan Học viện được tối thiểu 90% CBGV, nhân viên đánh giá là xanh, sạch, đẹp.

8. Xác lập mức độ hài lòng của CBGV, nhân viên đối với cơ sở vật chất của Học viện KTMM./.